

Biểu số 6: BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2022

CT TNHH MTV LN KÔNG CHRO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
5900187857 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 53 BC-CT

Gia Lai, ngày 04 tháng 5 năm 2023

I. THÔNG TIN VỀ CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU

1. Thông tin chung.

- Cơ quan đại diện chủ sở hữu: UBND tỉnh Gia Lai

- Người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu Cơ quan đại diện chủ sở hữu;

Ông: Trương Hải Long Chức vụ: Chủ tịch UBND tỉnh

Ông: Hồ Phước Thành Chức vụ: Phó chủ tịch UBND tỉnh

Ông: Kpă Thuyên Chức vụ: Phó chủ tịch UBND tỉnh

Bà: Nguyễn Thị Thanh Lịch Chức vụ: Phó chủ tịch UBND tỉnh

2. Các quyết định có liên quan của Cơ quan đại diện chủ sở hữu.

BẢNG SỐ 1: CÁC QUYẾT ĐỊNH CÓ LIÊN QUAN CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU

	Số văn bản	Ngày	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1	19/QĐ-UBND	13/01/2022	Quyết định về việc ban hành Quy chế quản lý tài chính đối với Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kông Chro
2	123/QĐ-UBND	26/01/2022	Quyết định về việc phê duyệt kế hoạch thu, chi tiền dịch vụ môi trường rừng năm 2022
3	293/QĐ-UBND	20/4/2022	Quyết định phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2022 của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kông Chro
4	357/QĐ-UBND	19/5/2022	Quyết định giao chỉ tiêu đánh giá hiệu quả hoạt động, xếp loại doanh nghiệp năm 2022 đối với Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kông Chro
5	39/QĐ-UBND	09/10/2022	Quyết định về việc giao 184.817.793,86 m ² đất cho Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kông Chro để sử dụng vào mục đích quản lý bảo vệ rừng tại các xã: Đăk Song, Đăk Pling, Sơ Ró, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai
6	40/QĐ-UBND	09/10/2022	Quyết định về việc Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kông Chro thuê 27.579.144,60m ² đất để

			sử dụng vào mục đích làm trụ sở làm việc, trạm bảo vệ rừng và trồng rừng sản xuất tại các xã: Đắk Song, Đắk Pling, Kông Yang, Sơ Ró và thị trấn Kông Chro, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai
7	357/QĐ-UBND	19/5/2022	Quyết định giao chỉ tiêu đánh giá hiệu quả hoạt động, xếp loại doanh nghiệp năm 2022 đối với Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kông Chro
8	594/QĐ-UBND	29/9/2022	Quyết định phê duyệt báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kông Chro
9	533/QĐ-UBND	24/8/2022	Quyết định phê duyệt quỹ tiền lương kế hoạch năm 2022 của người quản lý Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kông Chro
10	521/QĐ-UBND	22/8/2022	Quyết định phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện năm 2021 của người quản lý Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kông Chro
11	470/QĐ-UBND	20/7/2022	Quyết định công bố kết quả xếp loại doanh nghiệp năm 2021 đối với 11 Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ

II. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

BẢNG SỐ 2: DANH SÁCH NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ
1	Từ Tấn Lộc	1973	Kỹ sư lâm sinh; Cử nhân kinh tế	-10 năm làm công tác Kỹ thuật; -14 năm làm P.TP;TP.Kỹ thuật tham mưu công tác kỹ thuật -Tháng 1/2018 đến tháng 4/2020 làm Kiểm soát viên. - Tháng 5/2020 đến tháng 2/2021 làm Phó giám đốc - Tháng 3/2021 đến nay làm Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kông Chro	Kiểm soát viên; Phó giám đốc
2	Võ Đình Chung	1977	Kỹ sư lâm sinh	- 10 năm làm công tác kỹ thuật - 10 năm làm P.TP Kỹ thuật tham mưu công tác kỹ thuật; - Tháng 7/2017 đến tháng 12/2017 làm	Kiểm soát viên, Phó Giám đốc

				kiểm soát viên - Tháng 1/2018 đến 12/2022 làm Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kông Chro	
3	Trần Quốc Trung	1980	Cử nhân kinh tế	- 10 năm làm kế toán viên; - 06 năm làm kiểm soát viên - Tháng 8/2017 đến nay làm kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kông Chro	Kiểm soát viên

2. Tiền lương, thù lao và lợi ích khác của người quản lý doanh nghiệp.

BẢNG SỐ 3: TIỀN LƯƠNG, THƯỞNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

TT	Họ và tên	Chức vụ	Mức lương	Hệ số	Tiền lương/năm	Tiền thưởng, thu nhập khác
1	Từ Tấn Lộc	Chủ tịch kiêm Giám đốc	22.000.000	5.65	264.000.000	23.457.500
2	Võ Đình Chung	Phó Giám đốc	18.000.000	4.66	216.000.000	21.416.200
3	Trần Quốc Trung	Kế toán trưởng	16.000.000	4.66	192.000.000	22.787.000

3. Hoạt động của Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch công ty.

BẢNG SỐ 4: CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HOẶC CHỦ TỊCH CÔNG TY

TT	Số văn bản	Ngày	Người ký, ban hành	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1	01/QĐ-CTCT	04/01/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kông Chro
2	02/QĐ-CTCT	04/01/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022
3	03/QĐ-CTCT	04/01/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định phê duyệt phương án khai thác rừng tái sinh chồi và phục hồi lại rừng sau khai thác của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kông Chro (rừng trồng tái sinh chồi năm 2017)

4	04/QĐ-CTCT	25/02/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định phê duyệt dự toán các hạng mục, công trình quản lý bảo vệ rừng, PCCCR năm 2022 thuộc Kế hoạch quản lý bảo vệ rừng, PCCCR giai đoạn 2021-2025 của công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kông Chro
5	05/QĐ-CTCT	04/4/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định về việc phê duyệt hồ sơ thiết kế, dự toán công trình chăm sóc, quản lý bảo vệ rừng trồng tái sinh chồi chu kỳ V
6	06/QĐ-CTCT	04/4/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định về việc thành lập lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng
7	07/QĐ-CTCT	14/6/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định phê duyệt phương án khai thác rừng trồng sản xuất của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kông Chro (rừng trồng năm 2014,2015)
8	08/QĐ-CTCT	01/08/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định về việc bổ nhiệm lại kế toán trưởng
9	09/QĐ-CTCT	01/8/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định về việc phê duyệt hồ sơ thiết kế, dự toán công trình chăm sóc, quản lý bảo vệ rừng sản xuất diện tích 164,3 ha
11	11/QĐ-CTCT	18/8/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định về việc phê duyệt hồ sơ thiết kế, dự toán công trình chăm sóc, quản lý bảo vệ rừng sản xuất diện tích 97,46 ha
12	12/QĐ-CTCT	18/8/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định về việc phê duyệt hồ sơ thiết kế, dự toán công trình chăm sóc, quản lý bảo vệ rừng trồng sản xuất năm 2022 (trồng lại rừng sau khai thác) diện tích 26,34 ha

III. BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN

1. Thông tin về Ban kiểm soát và Kiểm soát viên. Công ty không có Kiểm soát viên
2. Các báo cáo của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên.

IV. BÁO CÁO KẾT LUẬN CỦA CƠ QUAN THANH TRA (nếu có)

V. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

1. Danh sách Người có liên quan của doanh nghiệp.

BẢNG SỐ 6: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA DOANH NGHIỆP

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Chức vụ (nếu có)	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do không còn là người liên quan
1						

2. Thông tin về giao dịch với các bên có liên quan.

BẢNG SỐ 7: THỐNG KÊ VỀ CÁC GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Thời điểm giao dịch	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/HĐQT/ĐHĐCĐ thông qua
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1					

Giải thích:

(2): Ghi rõ tên của bên thực hiện giao dịch;

(3): Thời gian bắt đầu thực hiện giao dịch;

(4): Ghi rõ nội dung giao dịch (Ví dụ: Hợp đồng kinh tế, Hợp đồng cho vay, Hợp đồng đi vay...);

(5): Ghi rõ giá trị giao dịch (Ví dụ: Tỷ đồng, nghìn USD..);

(6): Ghi rõ số, ngày tháng văn bản của cấp có thẩm quyền ban hành về việc thực hiện giao dịch.

VI. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

- Tổng số lao động của doanh nghiệp (người): 35

- Mức lương trung bình người lao động/năm (triệu đồng): 8,3

- Tiền thưởng, thu nhập khác của người lao động/người/năm (triệu đồng): 3,0

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Gia Lai (b/c);
- Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Gia Lai(b/c);
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH KIỂM GIÁM ĐỐC



Tư Tấn Lộc

